

Bản án số: **375/2021/HSPT**

Ngày: 28-9-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Trường

Các thẩm phán: Ông Trương Minh Tuấn

Ông Mai Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ xuân Ân, Kiểm sát viên.

Vào ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 360/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Trần Trung A về tội “Cố ý gây thương tích; do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2021/HS-ST ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2030/2021/QĐXXPT-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021.

- Bị cáo, bị hại kháng cáo:

Họ và tên: Trần Trung A, sinh năm 2001 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trung T và bà Võ Thị L; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 07/02/2020 bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/7/2020, hiện nay bị cáo đang tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Trung A: Luật sư Đoàn Quang H thuộc văn phòng Luật sư X – Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

*** Người bị hại:** A Nguyễn Phú Q – sinh năm 1998.

Địa chỉ: tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/5/2020, Trần Trung A, Nguyễn Tấn C, Trương Văn K, Trần Tấn S, Huỳnh Thanh Đ, Hoàng Lữ Quỳnh A, Nguyễn Thị Thanh N và Lê Thị Kim L cùng nhau ngồi uống rượu tại bờ hồ T thuộc huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Trong quá trình uống rượu Trần Trung A cùng Trương Văn K và Nguyễn Thị Thanh N đi qua bên nhóm của anh Nguyễn Phú Q đang ngồi uống rượu gần đó để giao lưu. Tại đây, N đứng ở bên ngoài xe mô tô, còn Trần Trung A và K ngồi uống rượu với nhóm của anh Q được một lúc rồi quay về nhóm của mình và không có mâu thuẫn gì. Khoảng 01 giờ 30 phút đến 02 giờ ngày 11/5/2020 thì nhóm của Trần Trung A uống hết 02 lít rượu nên cả nhóm đi về, khi đến khu vực cổng chào Thôn 6B, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk cả nhóm dừng lại chơi và nói chuyện. Trong lúc mọi người đang nói chuyện, thì Trần Trung A cầm 01 ná cao su mang theo từ trước đó đi ra đường Quốc lộ 26 đứng rồi nhặt đá (loại đá có kích thước khoảng 01 cm x 02 cm) bắn về phía cánh đồng. Khi thấy xe mô tô lưu thông trên Quốc lộ 26 theo hướng thành phố B đi huyện E thì Trần Trung A nảy sinh ý định bắn người điều khiển xe máy, lúc này Trần Trung A chưa biết người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47M-528.79 là anh Nguyễn Phú Q. Trần Trung A cầm ná đi ra giữa đường đứng chờ và lúc này anh Q điều khiển xe mô tô với tốc độ khoảng 45 - 50km/h đi đến cách khoảng 2m - 3m thì Trần Trung A giương ná lên nhằm thẳng vào mặt bắn 01 phát trúng vào mắt phải của anh Q. Bị choáng, nhưng anh Q sợ bị đánh nên đã cố gắng điều khiển xe đi tiếp, thì Trần Trung A nói với C chờ mình chạy theo xem người bị bắn có bị sao không, nhưng mục đích là để tiếp tục đánh anh Q. Nghĩ là Trần Trung A nhờ chờ đi xem người bị bắn có bị thương không nên C chờ Trần Trung A chạy theo một đoạn khoảng 2km thì thấy anh Q dừng xe bên đường nhưng vẫn ngồi trên xe để gọi điện thoại. Trần Trung A nhảy xuống xe rồi đi lại cách khoảng 2m thì anh Q quay mặt lại phía sau nhìn, Trần Trung A giương ná lên nhằm thẳng vào đầu để bắn tiếp thì trúng mũ bảo hiểm của anh Q đang đội, sau đó Trần Trung A tiếp tục dùng tay đánh 01 cái vào đầu nhưng trúng mũ bảo hiểm. Lúc này, C cùng với nhóm bạn của Trần Trung A chạy đến can ngăn thì thấy mắt bên phải của anh Q bị lòi ra ngoài. Sau đó, Trần Trung A bỏ đi thì nhóm bạn của A đi đến trước trường tiểu học Trần Phú thuộc Thôn 6 A, xã H, huyện K bàn bạc với nhau để đưa anh Q đi cấp cứu, sau đó Đ cùng với S quay lại để đưa anh Q đi cấp cứu nhưng không thấy. Còn anh Q, sau khi nhóm bạn của Trần Trung A đi thì đã gọi điện thoại nhờ bạn mình là anh Trần Văn Trường và anh Hồ Ngọc C đưa đến Trung tâm y tế huyện K để cấp cứu, sau đó đưa đến Bệnh viện đa khoa vùng Tây N và Bệnh viện Mắt ở thành phố Hồ Chí Minh điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 650g/TgT-TTPY ngày 18/6/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

- Vết thương để lại sẹo mi dưới – khóe mắt, bờ không đều kích thước 1,5cm x 0,3cm; mắt phải sáng tối âm tính (mù tuyệt đối mắt phải). Tỷ lệ phần trăm tổn thương có thể do thương tích gây nên hiện tại là 43%.

- Vật tác động: Vật tày có cạnh.

- Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương để lại sẹo mi dưới –khóe mắt phải, chấn thương gây mù mắt phải là tác động trực tiếp của vật tày có cạnh hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2021/HS-ST ngày 06/5/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Trần Trung A phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

[2] Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Trung A 09 (chín) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 22/7/2020.

[3] Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015;

[3.1] Ghi nhận bị cáo Trần Trung A và bố mẹ bị cáo là ông Trần Trung Tiêng, bà Võ Thị Lý đã bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Phú Q số tiền 59.000.000 đồng (năm mươi chín triệu đồng);

[3.2] Tách yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại anh Nguyễn Phú Q về khoản tiền đã lấp mắt giả và các khoản tiền chi phí tái khám phát sinh sau này để giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi anh Q có đơn yêu cầu.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/5/2021 bị cáo Trần Trung A cùng kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt ; bị hại Nguyễn Phú Q kháng đề nghị tăng hình phạt và buộc bị cáo bồi thường thêm 35.000.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trần Trung A vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị hại Nguyễn Phú Q vẫn giữ nguyên nội dung kháng đề nghị tăng hình phạt và buộc bị cáo bồi thường thêm 35.000.000đ.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm về vụ án cho rằng: Về tố tụng, HĐXX tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, về nội dung, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người đúng tội. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Trung A không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt. Đối với kháng cáo của bị hại chưa được cấp sơ thẩm xem xét, nay

bị hại cũng không cung cấp được chứng cứ mới; nên đề nghị HĐXX không chấp nhận.

Luật sư Đoàn Quang Hưởng bào chữa cho bị cáo, nêu quan điểm: Bị cáo xuất thân từ gia đình nông dân có hoàn cảnh rất khó khăn; bản chất thật thà, nhưng vì say rượu không làm chủ được bản thân nên dùng ná bắn vu vợ không may trúng người bị hại; nay bị cáo đã thật sự biết ăn năn hối cải, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Mặc dù không quen biết, không có mâu thuẫn nhưng bị cáo A đã dùng ná cao su bắn đá vào mặt anh Q, trong lúc anh Q đang điều khiển xe moto chạy trên đường khiến mắt phải anh Q lòi ra ngoài với tỷ lệ thương tích là 43%, nay phải lắp mắt giả. Với hành vi và hậu quả như trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo 09 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS và buộc bị cáo bồi thường cho anh Q 59.000.000đ.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người trực tiếp dùng hung khí nguy hiểm là cái ná bắn đá vào mặt anh Q đang điều khiển xe trên đường; khi anh Q bị thương phải dừng lại thì bị cáo tiếp tục chạy đến bắn tiếp phát thứ hai và dùng tay đánh vào người anh Q, chứng tỏ bị cáo rất côn đồ, hung hãn, xem thường tính mạng, sức khỏe người khác và quyết tâm phạm tội đến cùng. Bị cáo có nhiều tình tiết định khung tăng nặng và tỷ lệ thương tích của anh Q trên 31%; do vậy tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm đối với bị cáo là có căn cứ. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là quyết tâm thực hiện tội phạm đến cùng theo điểm e khoản 1 Điều 52 và nhiều tình tiết giảm nhẹ như bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; người bị hại gửi đơn bãi nại xin giảm nhẹ cho bị cáo theo các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS; nên tuyên phạt bị cáo 09 năm tù là có căn cứ đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở xem xét giảm nhẹ hình phạt.

[3] Xét kháng cáo của người bị hại yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo và buộc bồi thường thêm 35.000.000đ; HĐXX thấy rằng: Khung hình phạt áp dụng cho bị cáo có mức án cao nhất là 10 năm tù và tỷ lệ thương tích cao nhất là 60%; tuy bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng, nhưng có 03 tình tiết giảm nhẹ; đồng thời tỷ lệ thương tích của người bị hại là 43%; cân nhắc giữa các vấn đề trên mức án mà tòa sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo 09 năm là không nhẹ; nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của người bị hại. Đối với kháng cáo phần dân sự; HĐXX thấy rằng: Trước khi xét xử sơ thẩm giữa hai bên gia đình bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ chi phí điều trị của bị hại là 59.000.000đ, nên người bị hại đã gửi đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo trình bày là làm mất giả và sẽ điều trị tiếp, nên yêu cầu bị cáo bồi thường thêm

35.000.000đ, bị cáo chưa thỏa thuận được. Xét thấy người bị hại chưa chuẩn bị đầy đủ chứng cứ, cũng như việc điều trị sắp đến không thể biết được là chi phí bao nhiêu, nên tòa án cấp sơ thẩm tách phần này ra để người bị hại sau khi điều trị ổn định thương tật có đầy đủ chứng cứ sẽ giải quyết ở một vụ án khác. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, người bị hại cũng chưa cung cấp được chứng cứ; do vậy việc kháng cáo của người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 35.000.000đ là không có căn cứ để cấp phúc thẩm chấp nhận.

[4] Về án phí: Kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; kháng cáo của người bị hại về tăng hình phạt và phần dân sự tuy không được chấp nhận nhưng người bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Trung A về việc xin giảm nhẹ hình phạt; không chấp nhận kháng cáo của người bị hại về việc tăng hình phạt cho bị cáo và yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 35.000.000đ; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2021/HS-ST ngày 06/5/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Trung A phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Trần Trung A 09 (chín) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 22/7/2020.

Tách yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại anh Nguyễn Phú Q về khoản tiền đã lấp mắt giả và các khoản tiền chi phí tái khám phát sinh sau này để giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi anh Q có đơn yêu cầu.

2/ Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Bị cáo Trần Trung A phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Người bị hại Nguyễn Phú Q không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (28/9/2021).

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Trường